

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục nghề nghiệp gắn với giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông từ năm 2018 đến nay trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Kế hoạch số 444/KH-ĐGS ngày 30/8/2024 của Đoàn giám sát Ban Văn hoá - Xã hội (VH-XH) Hội đồng nhân dân (HĐND) Tỉnh về khảo sát, giám sát về chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) gắn với giáo dục hướng nghiệp (GDHN) và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (GDPT) từ năm 2018 đến nay trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Từ ngày 01-04/10/2024, Đoàn giám sát đã tổ chức khảo sát thực tế tại Trung tâm GDNN và Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Lai Vung, Trường Trung cấp: Hồng Ngự, Tháp Mười¹; ngày 08/10/2024, làm việc trực tiếp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) và Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT). Kết thúc hoạt động khảo sát, giám sát, Ban VH-XH báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sở LĐ-TB&XH đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 21/6/2022 về phát triển GDNN, lao động, việc làm tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 24/7/2024 thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-TU ngày 10/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, cụ thể hoá các chính sách, pháp luật của Trung ương, chủ trương của Tỉnh uỷ về GDNN (Xem Phụ lục 01 kèm theo). Tổ chức triển khai các văn bản hướng dẫn của Trung ương, địa phương đầy đủ, kịp thời.

Sở GD&ĐT đã phối hợp Sở LĐ-TB&XH và các đơn vị liên quan tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 13/6/2019 thực hiện Đề án “GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng GD&ĐT huyện, thành phố, các trường THCS - THPT, THPT, các Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) để chỉ đạo triển khai, tăng cường các hoạt động GDNN gắn với GDHN và định hướng phân luồng học sinh (Xem Phụ lục 02 kèm theo).

Bên cạnh đó, các sở, ban, ngành Tỉnh, UBND cấp huyện đã tích cực phối hợp triển khai chính sách GDNN ở địa phương, góp phần nâng cao nhận thức

¹ Có mời đại diện lãnh đạo: Thường trực HĐND, UBND, Phòng LĐ-TB&XH, Phòng GD&ĐT thành phố Hồng Ngự và huyện Tháp Mười cùng dự.

của xã hội về vai trò của GDNN, giúp việc thực hiện các chính sách về khuyến khích học nghề, đào tạo nghề lao động nông thôn (LĐNT) và phân luồng học sinh được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cơ cấu hệ thống, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN

Toàn Tỉnh có 13 cơ sở GDNN và 16 cơ sở có tham gia hoạt động GDNN (Xem Phụ lục 03 kèm theo). Các cơ sở GDNN hoạt động không bao gồm hoạt động GDTX². Từ năm 2018 đến nay, đã tiến hành sắp xếp, tổ chức lại 03 đơn vị Trường Cao đẳng nghề Đồng Tháp, Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải³. Các cơ sở GDNN tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động theo hướng nâng cao năng lực tự chủ, sáp nhập, giải thể đối với các cơ sở hoạt động không hiệu quả⁴; hiện có Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp và Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp đã được định hướng phát triển thành Trường Cao đẳng chất lượng cao đến năm 2030⁵. Thực hiện phân cấp quản lý hoạt động GDNN, giao nhiệm vụ quản lý đào tạo nghề LĐNT cho UBND cấp huyện quản lý⁶; uỷ quyền Sở LĐ-TB&XH đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng sử dụng ngân sách Nhà nước⁷.

2. Bộ máy tổ chức, công tác phát triển đội ngũ nhà giáo⁸

Toàn Tỉnh có 586 cán bộ quản lý và nhà giáo (185 cán bộ quản lý, 401 nhà giáo)⁹ (Xem Phụ lục 04, 05 kèm theo). Từ năm 2018 đến nay, bồi dưỡng được 2.246 lượt cán bộ quản lý và nhà giáo tại các cơ sở GDNN¹⁰. Công tác tuyển dụng, sử dụng nhà giáo được UBND Tỉnh phân cấp quản lý¹¹; việc tuyển dụng nhà giáo của 02 Trường Cao đẳng do đơn vị thực hiện, Sở LĐ-TB&XH tổ chức thực hiện đối với 03 Trường Trung cấp trực thuộc; 01 Trung tâm GDNN (thuộc tự chủ nhóm 01) trực thuộc Sở Giao thông vận tải do đơn vị thực hiện; các Trung

² Từ năm 2014 đến nay nhiệm vụ GDTX chuyển về cơ sở GDPT, Trung tâm GDTX theo Quyết định số 109/QĐ-UBND-TL ngày 13/9/2019 của UBND Tỉnh...

³ (1) Quyết định số 1481/QĐ-LĐTBXH ngày 26/10/2018 của Sở LĐ-TB&XH...; (2) Quyết định số 72/QĐ-UBND-TL ngày 17/6/2019 của UBND Tỉnh...

⁴ (1) Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 28/3/2018 của UBND Tỉnh...; (2) Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 16/8/2022 của UBND Tỉnh...; (3) Công văn số 126/UBND-VX ngày 03/5/2024 của UBND Tỉnh...

⁵ (1) Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31/12/2021 của BCH Đảng bộ Tỉnh...; (2) Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/6/2024 của BTV Tỉnh ủy...; (3) Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 24/07/2024 của UBND Tỉnh...

⁶ Quyết định số 22/QĐ-UBND-HC ngày 08/01/2018 của UBND Tỉnh ban hành quy định việc quản lý và tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho LĐNT trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2018 - 2020.

⁷ Quyết định số 44/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024 của UBND Tỉnh...

⁸ Sở LĐ-TB&XH được UBND Tỉnh giao nhiệm vụ quản lý chung hoạt động GDNN và chuyên trách tham mưu hoạt động đào tạo nghề cho LĐNT lĩnh vực phi nông nghiệp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyên trách tham mưu UBND Tỉnh quản lý hoạt động đào tạo nghề cho LĐNT lĩnh vực nông nghiệp. Ở cấp huyện, nhiệm vụ đào tạo nghề phi nông nghiệp do Phòng LĐ-TB&XH tham mưu; nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu.

⁹ Trong đó, nữ 183 người, chiếm 31,2%; trên đại học 184 người, chiếm 31,4%; đại học 343 người, chiếm 58,5%; cao đẳng 22 người chiếm 3,8%; trung cấp 37 người chiếm 6,3%.

¹⁰ Nội dung bồi dưỡng gồm: theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức GDNN, kỹ năng dạy học, chuyển đổi số, tập huấn kỹ năng chụp ảnh, đăng tin, viết bài về GDNN...

¹¹ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND Tỉnh...

tâm GDNN cấp huyện do UBND cấp huyện tuyển dụng, sử dụng và quản lý theo quy định. Việc tuyển dụng nhà giáo được thực hiện theo quy định của pháp luật¹².

3. Chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý

Các cơ sở GDNN triển khai thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 58 Luật GDNN. Ngoài ra, còn được tham gia đào tạo, bồi dưỡng và hưởng mức chi hỗ trợ theo Nghị quyết của HĐND Tỉnh¹³.

4. Quản lý khai thác, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo¹⁴

Từ 2018 đến nay, các cơ sở GDNN công lập¹⁵ được đầu tư thiết bị đào tạo với tổng kinh phí là 61.196,9 triệu đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp đào tạo và nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (*Xem Phụ lục 07 kèm theo*). Trang thiết bị đào tạo tại các Trung tâm GDNN cấp huyện được ngân sách Trung ương đầu tư trong giai đoạn 2005 - 2014, phần lớn đã hết thời gian khấu hao, một số thiết bị đã hư hỏng. Để phát huy hiệu quả thiết bị dạy nghề đã được đầu tư, Sở LĐ-TB&XH kiến nghị UBND Tỉnh cho phép thực hiện 03 đợt điều chuyển trang thiết bị đào tạo của Trung tâm GDNN, Trung tâm Dịch vụ việc làm về các trường, đơn vị đào tạo có nhu cầu sử dụng. Đồng thời, từ nguồn kinh phí đầu tư, các đơn vị xây dựng danh mục thiết bị nghề để đầu tư phù hợp quy mô, ngành nghề đào tạo của địa phương...

5. Chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo GDNN¹⁶

Từ năm 2018 đến nay, các cơ sở GDNN tuyển sinh, đào tạo được 65.396 người¹⁷ (*Xem Phụ lục 09 kèm theo*). Hiệu quả sau học nghề đối với đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, tỷ lệ học sinh, sinh viên học trung cấp, cao đẳng ra trường có việc làm đạt trên 95%; đào tạo nghề LĐNT tỷ lệ học viên có việc làm đạt trên 86% các lớp dạy nghề theo địa chỉ sau khi kết thúc có 100% lao động có việc làm ngay và có thu nhập ổn định.

6. Về kiểm định và bảo đảm chất lượng GDNN

Đến nay, có 02/13 cơ sở GDNN¹⁸ được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng GDNN¹⁹. Sở LĐ-TB&XH phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu

¹² Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ...; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ...; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ...; Thông tư số 06/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/3/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH...; Thông tư số 28/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH...

¹³ Nghị quyết số 43/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND Tỉnh... và các Nghị quyết khác.

¹⁴ Về cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo tại 13 cơ sở GDNN với tổng diện tích đất là 248.655 m², diện tích xây dựng là 62.566 m², với 199 phòng học lý thuyết, 91 phòng xưởng thực hành (*Xem Phụ lục 05 kèm theo*); về trang thiết bị phục vụ đào tạo theo Quyết định số 1836/QĐ-BLĐTBXH... và Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH... (*Xem Phụ lục 06 kèm theo*).

¹⁵ Trường Trung cấp: Hồng Ngự, Thanh Bình, Tháp Mười.

¹⁶ Quy mô tuyển sinh tại các 13 cơ sở GDNN và 03 doanh nghiệp được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy đăng ký hoạt động GDNN là 29.205 người/năm với 134 ngành, nghề với 161 định mức nghề (*Xem Phụ lục 08 kèm theo*).

¹⁷ Chia theo trình độ: cao đẳng, trung cấp 17.255 người, sơ cấp 23.071 người, dưới 03 tháng 25.070 người.

¹⁸ Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp, Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp.

¹⁹ Hiện nay, các trường trung cấp từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chí để đánh giá đạt chuẩn kiểm định chất lượng GDNN, các trường cao đẳng từng bước hoàn thiện tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá công nhận trường cao đẳng chất lượng cao theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH...

UBND Tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng áp dụng trên địa bàn Tỉnh; phê duyệt định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp làm cơ sở chi cho các hoạt động đào tạo nghề LĐNT. Phối hợp các cơ sở GDNN đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy theo hướng gắn đào tạo với nhu cầu xã hội và sử dụng sau đào tạo; tăng cường giáo dục kỹ năng và tăng thời lượng thực hành để người học tiếp cận nhanh với thực tiễn và xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp.

7. Hoạt động liên kết đào tạo, hợp tác quốc tế trong GDNN

Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp đang thực hiện đào tạo Lưu học sinh cho Vương quốc Campuchia và Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. Từ năm 2018 đến 9/2024, tổng số Lưu học sinh tốt nghiệp là 945 người²⁰. Hiện tại, Lưu học sinh đang học tại trường là 745 người (*Campuchia 718 người, Lào 27 người*).

8. Công tác phối hợp, gắn kết giữa cơ sở giáo dục và doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trong đào tạo

Giai đoạn 2018-2023, có 4.290 học sinh, sinh viên tốt nghiệp học nghề tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Việc gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp góp phần rất lớn trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, giảm kinh phí đầu tư trang thiết bị, tăng cơ hội việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp²¹.

9. Công tác GDHN, định hướng phân luồng học sinh phổ thông, liên thông trong GDNN

Sở LĐ-TB&XH phối hợp Sở GD&ĐT triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, rà soát, thống kê danh sách học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT nhưng không tham gia học GDTX, THPT, trung cấp, cao đẳng, đại học; qua đó, tổ chức thực hiện công tác GDHN, định hướng phân luồng học sinh đạt được những kết quả nhất định²².

10. Về tự chủ, cơ chế tài chính, đầu tư và đổi mới quản trị GDNN²³

Để từng bước thực hiện lộ trình tự chủ tại các đơn vị, từ năm 2024, Sở LĐ-TB&XH được UBND Tỉnh uỷ quyền²⁴ đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng sử dụng ngân sách Nhà nước. Đến thời điểm hiện tại, Sở LĐ-TB&XH đã hợp đồng đặt hàng đào tạo được 230 lớp trình độ trung cấp, cao đẳng với 4.996 học sinh, sinh viên; tổng giá trị hợp đồng trên 75.845 triệu đồng.

²⁰ Trong đó: Campuchia 897 người (trung cấp: 885; cao đẳng: 12), Lào 48 người trình độ cao đẳng.

²¹ Các trường trung cấp, cao đẳng đã ký kết hợp tác đào tạo, cung ứng lao động 121 công ty, doanh nghiệp trong và ngoài Tỉnh, có 9.386 lao động đặt hàng tuyển dụng. Ngành nghề tuyển dụng chủ yếu công nghệ ô tô, điện công nghiệp, hàn, xây dựng, chế biến...

²² Từ năm 2018 đến nay, các cơ sở GDNN đã thực hiện 2.709 cuộc tư vấn tuyển sinh và các buổi triển khai phối hợp khác với 230.604 lượt người tham dự (*Xem Phụ lục 10 kèm theo*). Kết quả thu hút được 13.901 học sinh, sinh viên tham gia học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn Tỉnh (trung cấp: 6.4497 học sinh, cao đẳng: 7.452 sinh viên) (*Xem Phụ lục 11 và 12 kèm theo*).

²³ UBND Tỉnh giao quyền tự chủ cho Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp (tự chủ về chi thường xuyên), Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp (tự chủ về nhân sự và chi thường xuyên), Trung tâm GDNN Kỹ thuật giao thông Đồng Tháp (tự chủ về chi thường xuyên và đầu tư). Đối với 03 Trường trung cấp công lập trực thuộc Sở LĐ-TB&XH mức độ tự chủ từ 30-70% về chi thường xuyên.

²⁴ Quyết định số 44/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024 của UBND Tỉnh ...; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND Tỉnh...; Công văn số 205/UBND-VX ngày 10/7/2024 của UBND Tỉnh...

11. Về chế độ, chính sách người học, hỗ trợ đào tạo nghề

Trước tháng 8/2024, cơ sở GDNN được hỗ trợ chi phí đào tạo 4,5 triệu đồng/học sinh/năm đối với học sinh trung cấp, 05 triệu đồng/sinh viên/năm đối với sinh viên cao đẳng (*học viên chỉ đóng thêm một phần học phí theo quy định*)²⁵. Học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP²⁶; hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg²⁷ và Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH²⁸. Học sinh, sinh viên có thành tích học tập đạt khá trở lên được xét học bổng khuyến khích học tập mỗi học kỳ theo quy định²⁹ và thuộc đối tượng tại Điều 2 Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg được hỗ trợ vay vốn học tập³⁰. Bên cạnh đó, UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch³¹ hỗ trợ khởi nghiệp cho nhiều nhóm đối tượng (*có học sinh, sinh viên lĩnh vực GDNN*). Từ đó, hình thành phong trào và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng; trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trong thanh niên, lực lượng lao động và học sinh, sinh viên... góp phần tạo việc làm cho học sinh, học viên sau khi tốt nghiệp³².

12. Công tác kêu gọi đầu tư xã hội hoá hoạt động GDNN

Giai đoạn 2021-2024, Sở LĐ-TB&XH đã hỗ trợ, tư vấn hướng dẫn thủ tục cho 11 đơn vị, doanh nghiệp có nhu cầu thành lập các cơ sở GDNN và đăng ký hoạt động GDNN³³. Đến nay, có 13/13 cơ sở GDNN hợp tác đào tạo với các Doanh nghiệp, nội dung hợp tác gồm: Tiếp nhận học sinh đến thực tập tại doanh nghiệp cuối khoá, tuyển dụng học sinh, học viên vào làm việc sau tốt nghiệp, đặt hàng cơ sở GDNN đào tạo, gia công sản phẩm ứng dụng thực tế³⁴... Ngoài ra, với mục tiêu khuyến khích doanh nghiệp tham gia và chia sẻ kinh phí trong đào tạo, Sở LĐ-TB&XH tham mưu UBND Tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động tại các doanh nghiệp³⁵; phân bổ kinh phí đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và nhà giáo; chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp tốt trong công tác tuyển sinh, tạo việc làm sau đào tạo; tổ chức đào tạo,

²⁵ Công văn số 15/UBND-KTTH ngày 10/01/2012 của UBND Tỉnh...

²⁶ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ...; từ năm học 2021 – 2022 mức học phí được giữ ổn định đến nay.

²⁷ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ...

²⁸ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/8/1998 của Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính, Bộ LĐ-TB&XH...

²⁹ Điều 8 Chương 3 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ...

³⁰ Theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ...; Quyết định số 1656/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ...

³¹ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND Tỉnh...

³² (1) Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND Tỉnh...; (2) Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND Tỉnh... (3) Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 25/3/2023 của UBND Tỉnh...

³³ Gồm: Trường ĐH Đồng Tháp, Công ty TNHH 3T Đồng Tháp, Công ty CP ô tô Tâm Phú Hào, Công ty TNHH Sen Đại Dương, Công ty TNHH TMDV Lý Hoài; Công ty TNHH Giải pháp KH&CN Nam Việt – Chi nhánh Đồng Tháp; Công ty TNHH TMDV Liên San, Công ty TNHH Đầu tư TMDV xây dựng Đại Nam; Công ty TNHH Dịch vụ Quốc tế Sài Gòn, Trường Trung cấp Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh; Công ty Cổ phần TMDV XNK&DL Nam – Kiên (trong đó, có 01 doanh nghiệp đã được UBND Tỉnh cho phép thành lập Trung tâm GDNN, 01 doanh nghiệp được chấp thuận chủ trương đầu tư và 04 doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN).

³⁴ Theo Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 07/8/2019 của UBND Tỉnh...

³⁵ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND Tỉnh... trong giai đoạn 2018 - 2024 đã hỗ trợ đào tạo cho 8.516 lao động, số tiền xã hội hoá doanh nghiệp đóng góp đạt trên 4,328 tỷ đồng.

liên kết đào tạo, cung ứng giới thiệu người lao động làm việc trong và ngoài Tỉnh; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia hoạt động GDNN... thông qua ban hành cơ chế, chính sách đào tạo nghề và giải quyết việc làm phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh³⁶.

13. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật

Hàng năm, Sở LĐ-TB&XH xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động GDNN thuộc phạm vi điều hành, quản lý; đồng thời, trong quá trình thực hiện, các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở các địa phương tham gia kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo nghề LĐNT và theo địa chỉ... Qua kiểm tra, giám sát, Sở LĐ-TB&XH đã kết hợp hướng dẫn các trình tự thủ tục trong thực hiện đào tạo nghề và ban hành văn bản nhắc nhở thực hiện tốt các quy định trong lĩnh vực GDNN.

14. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác về GDNN theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao³⁷

Để nâng cao hiệu lực và tiết kiệm chi phí trong hoạt động GDNN, đồng thời thúc đẩy xã hội hoá lĩnh vực GDNN, tạo môi trường hoạt động bình đẳng giữa các cơ sở GDNN công lập và ngoài công lập, Sở LĐ-TB&XH chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND Tỉnh ban hành Quyết định về định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng áp dụng trên địa bàn Tỉnh³⁸; phối hợp sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Tỉnh ban hành các văn bản uỷ quyền đặt hàng, phê duyệt chỉ tiêu đặt hàng và quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng³⁹.

15. Tỷ lệ lao động đào tạo nghề của địa phương hàng năm; tỷ lệ đào tạo lại hàng năm

Công tác đào tạo nghề hằng năm được các sở, ngành, địa phương quan tâm triển khai thực hiện. Kết quả từ năm 2018 đến nay chỉ tiêu đào tạo nghề ở các trình độ đều đạt và vượt so với kế hoạch; từ đó, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo và qua đào tạo nghề đạt so với kế hoạch⁴⁰ (Xem Phụ lục 13 kèm theo).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được trọng tâm

Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động được triển khai chặt chẽ, góp phần giảm thiểu tỷ lệ lao động thất nghiệp, nâng cao thu

³⁶ Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 01/3/2018 của BCH Đảng bộ Tỉnh Khoá X...

³⁷ Sở LĐ-TB&XH đã tổ chức, tham gia các kỳ thi, hội thi, hội giảng theo quy định; lựa chọn các cá nhân, tác giả/nhóm tác giả có kết quả tốt để tham gia toàn quốc.

³⁸ Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Tỉnh... (17 nghề trung cấp, 20 nghề cao đẳng).

³⁹ Quyết định số 44/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024 của UBND Tỉnh...; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND Tỉnh; Công văn số 205/UBND-VX ngày 10/7/2024 của UBND Tỉnh...

⁴⁰ Cụ thể: tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 64,1% (năm 2018) lên 75,4% (năm 2023), trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề tăng từ 46% (năm 2018) lên 54,2 (năm 2023).

nhập, giảm nghèo bền vững, ổn định an ninh trật tự xã hội của địa phương. Số lượng lao động được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề ngày một tăng. Nguồn nhân lực có tay nghề cao góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh. Số lượng lao động được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề ngày một tăng. Công tác quản lý Nhà nước về nhân lực có tay nghề cao được thực hiện tốt. Các cơ sở GDNN đã chủ động trong hội nhập và hợp tác quốc tế ở nhiều lĩnh vực, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và vị thế của nhà trường. Công tác tham mưu phát triển kinh tế - xã hội gắn với đào tạo nhân lực được chú trọng thực hiện tốt; các chính sách hỗ trợ được quan tâm, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, góp phần thu hút đông đảo người dân tham gia học nghề.

Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ sở giáo dục có sự quan tâm, tích cực phối hợp thực hiện hoạt động GDHN và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT; đẩy mạnh công tác phối hợp với các trường cao đẳng, đại học trong và ngoài Tỉnh thực hiện tốt công tác tư vấn tuyển sinh và dạy nghề; có những chương trình phù hợp, trong đó Chương trình “Học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài” tạo cơ hội cho học sinh được tham gia học tập, tiếp cận các ngành nghề ở nước ngoài.

2. Một số khó khăn, hạn chế

- Công tác truyền thông để nâng cao nhận thức người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của GDHN và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT ở một số địa phương chưa thường xuyên, chưa đủ độ sâu và sức lan tỏa; công tác phối hợp tư vấn, hướng nghiệp có nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, đối tượng tuyển sinh học nghề chủ yếu là học sinh không trúng tuyển vào lớp 10, học sinh bỏ học hoặc không trúng tuyển vào các Trường Cao đẳng, Đại học. Chưa phù hợp với mục đích, mục tiêu, ý nghĩa của việc phân luồng học sinh trong GDPT; tỷ lệ học sinh sau phân luồng tham gia học nghề trong hệ thống GDNN có tăng hàng năm nhưng chưa đáp ứng yêu cầu theo Kế hoạch thực hiện Đề án “GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Công tác dự báo thị trường lao động, ngành nghề đào tạo chưa theo kịp thị trường lao động, chưa sát với nhu cầu người dân nên hiệu quả đào tạo có ngành nghề chưa cao. Tình hình tuyển sinh các cơ sở GDNN gặp nhiều khó khăn; chất lượng đầu vào của học viên còn thấp nên việc vừa học nghề vừa học văn hoá hệ GDTX là quá tải đối với học sinh học nghề⁴¹; dẫn đến việc một bộ phận tham gia học nghề thiếu ổn định, bỏ học giữa chừng nên ảnh hưởng đến kết quả đào tạo. Một số nghề mới thuộc các nghề phi nông nghiệp còn thiếu giáo viên cơ hữu, giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác đào tạo để nâng cao chất lượng giảng dạy lý thuyết với thực hành; chất lượng đào tạo chưa đáp ứng nhu cầu xã hội cùng với việc thị trường lao động thường xuyên thay đổi nên khi học xong học viên khó tìm được việc làm ổn định.

⁴¹ Sau tốt nghiệp THCS học viên học trung cấp nghề 02 năm, học văn hoá hệ GDTX cấp THPT 03 năm.

- Cơ cấu tổ chức của cơ sở GDNN, chủ yếu là Trung tâm GDNN có nơi bố trí chưa phù hợp, một bộ phận cán bộ quản lý, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định, chưa hoạch định chiến lược, tầm nhìn để phát triển đơn vị, còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước; nhà giáo tham gia giảng dạy chủ yếu thỉnh giảng từ địa phương và doanh nghiệp. Cơ sở vật chất cơ sở GDNN chưa đảm bảo, có nơi xuống cấp, thiếu phòng học; các thiết bị dạy nghề đã được đầu tư từ lâu (giai đoạn 2009-2012) đã hết niên hạn sử dụng, một số công nghệ đã lạc hậu, không được sử dụng lâu ngày xuống cấp, hư hỏng gây lãng phí. Số lượng cơ sở GDNN đạt chuẩn kiểm định chất lượng còn ít, chưa có trường đạt chuẩn trường chất lượng cao.

- Chương trình đào tạo trong các cơ sở GDNN liên thông với giáo dục đại học còn bất cập, chưa tạo điều kiện cho người học được học tập suốt đời, chuyển đổi ngành nghề đào tạo. Việc đầu tư để đạt tiêu chí, tiêu chuẩn để đánh giá công nhận trường đạt các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, trường chất lượng cao chi phí khá lớn. Việc thu hút thành lập Trường Trung cấp, Cao đẳng tư thục còn nhiều khó khăn do nguồn vốn đầu tư để thành lập cơ sở GDNN khá lớn trong khi đối tượng tuyển sinh lại hạn chế, tư vấn học nghề rất khó khăn, khó mang lại hiệu quả kinh tế cho nhà đầu tư.

- Kinh phí hoạt động còn khó khăn; Trung tâm GDNN hoạt động GDNN chủ yếu là đào tạo nghề cho LĐNT, các lớp nghề đào tạo theo đơn đặt hàng của cơ quan quản lý Nhà nước; việc đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn Tỉnh mới được thực hiện từ đầu năm 2014⁴² và định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng áp dụng trên địa bàn Tỉnh theo Quyết định của UBND Tỉnh thì đã được ban hành từ lâu nay không còn phù hợp⁴³.

- Chính sách hỗ trợ tiền ăn, đi lại tại Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ đã được ban hành từ lâu, mức hỗ trợ thấp học viên thuộc đối tượng khó khăn không đủ trang trải trong quá trình tham gia học nghề, nhiều trường học học viên bỏ học giữa chừng, ảnh hưởng phần nào thực hiện kế hoạch đào tạo nghề tại địa phương. Một số học sinh do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên một số bỏ học đi lao động để phụ giúp gia đình, không tiếp tục học văn hoá hoặc học nghề tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Việc thực hiện Đề án “Chuyển nhiệm vụ GDTX từ các Trường Trung cấp nghề - GDTX thuộc Sở LĐ-TB&XH và các Trung tâm GDNN - GDTX thuộc UBND cấp huyện về các cơ sở GDPT thực hiện” theo Quyết định số

⁽⁴²⁾ Quyết định số 44/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024 của UBND Tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn Tỉnh; UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 quy định về Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh; Công văn số 205/UBND-VX ngày 10/7/2024 của UBND Tỉnh về chỉ tiêu đặt hàng đào tạo trung cấp, cao đẳng năm 2024.

⁽⁴³⁾ Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

978/QĐ-UBND-HC ngày 13/9/2019 của UBND Tỉnh đến nay phát sinh một số khó khăn vướng mắc cần được quan tâm giải quyết cho phù hợp hiện nay⁴⁴.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục cải thiện, đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDNN gắn với GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT trên địa bàn Tỉnh, Ban VH-XH đề xuất, kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với Sở LĐ-TB&XH và Sở GD&ĐT

- Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên các cơ sở GDNN, GDPT, cha mẹ học sinh và học sinh cũng như các tầng lớp nhân dân về chủ trương giáo dục hướng nghiệp; mục đích, mục tiêu, ý nghĩa của phân luồng học sinh trong GDPT; đẩy mạnh tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp, kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp cho người lao động.

- Phối hợp hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm GDNN theo Thông tư số 01/2023/TT-BGD ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm GDNN - GDTX để có sự thống nhất trên địa bàn Tỉnh về tổ chức, bộ máy và hoạt động của Trung Tâm. Đồng thời, phối hợp tham mưu UBND Tỉnh có sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án “Chuyển nhiệm vụ giáo dục thường xuyên từ các Trường Trung cấp nghề - GDTX thuộc Sở LĐ-TB&XH và các Trung tâm GDNN - GDTX thuộc UBND cấp huyện về các cơ sở GDPT thực hiện” theo Quyết định số 978/QĐ-UBND-HC của UBND Tỉnh để có tham mưu đề xuất giải pháp thực hiện cho phù hợp tình hình thực tiễn và quy định hiện hành, nhất là quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hoá THPT trong cơ sở GDNN theo Thông tư số 15/2022/TT-BGDĐT ngày 08/11/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực GDNN và giải quyết việc làm, nhất là việc điều tra, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề, tạo việc làm từ cơ sở đến cấp tỉnh. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm đào tạo, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, giải quyết việc làm cho người lao động và đào tạo phải gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động các cơ sở GDNN để phối hợp với địa phương, đơn vị có liên quan có giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động, phân bổ hợp lý về cơ cấu ngành nghề đào tạo, phù hợp khả năng, điều kiện cơ sở GDNN; hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải thể khi không còn đủ điều kiện hoạt động.

⁴⁴ Việc giao nhiệm vụ chuyên môn giáo dục thường xuyên cấp THPT chỉ đối với các trường THPT có cự li gần nhất (với Trung tâm GDNN, Trường Trung cấp) tiếp nhận thực hiện vừa khó khăn cho học viên ở xa trong khi năng lực của học viên chỉ ở mức trung bình, vừa gây áp lực, quá tải cho một số trường THPT có số lượng học viên GDTX đông. Ngoài ra, từ khi Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư số 15/2022/TT-BGDĐT quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hoá THPT trong cơ sở GDNN thì nhiều học viên có nguyện vọng được học khối lượng kiến thức văn hoá THPT trong cơ sở GDNN để được cấp Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hoá THPT để được học lên trình độ cao đẳng nhưng hiện nay việc thực hiện dạy khối lượng kiến thức văn hoá THPT trong cơ sở GDNN trên địa bàn Tỉnh chưa có chủ trương và hướng dẫn cụ thể để thực hiện.

- Có biện pháp sử dụng hiệu quả đối với thiết bị còn sử dụng được và có phương hướng xử lý đối với máy móc thiết bị lạc hậu, lỗi thời, không còn sử dụng. Thống kê, rà soát kịp thời đề xuất tăng cường nguồn vốn đầu tư hỗ trợ phát triển ngành, nghề trọng điểm theo Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ LĐ-TB&XH phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Xem xét điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho phù hợp tình hình thực tế; tạo điều kiện để các cơ sở GDNN tăng cường nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên doanh liên kết và cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

- Rà soát các văn bản, tham mưu với các cơ quan chức năng sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về dạy nghề, tạo việc làm phù hợp với thực tiễn và quy định hiện hành. Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách nhằm thu hút, tuyển dụng nhà giáo, cán bộ quản lý Nhà nước về GDNN; đào tạo, bồi dưỡng nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật, người có kỹ năng nghề cao và kinh nghiệm thực tiễn nghề nghiệp đủ tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ để tham gia đào tạo nghề.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết đề xuất, kiến nghị của các đơn vị tại Phụ lục 14 kèm theo.

2. Đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo đơn vị trực thuộc có liên quan

- Quan tâm xây dựng cơ sở dữ liệu về nghề nghiệp, nhu cầu lao động - việc làm của thị trường và nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, công khai để thuận lợi cho người dân theo dõi và tra cứu khi cần thiết, phục vụ định hướng phân luồng, tư vấn một cách có hiệu quả.

- Rà soát, nắm chắc tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn với tỷ lệ đào tạo nghề hàng năm theo chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, Tỉnh.

- Thống kê, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị đã lỗi thời, lạc hậu, có đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư để thu hút học viên vào học, nâng cao chất lượng GDNN.

- Phối hợp, gắn kết giữa cơ sở GDNN và doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trong đào tạo để cung ứng nhu cầu cho doanh nghiệp, giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho lao động, hướng tới giảm nghèo bền vững cho địa phương.

- Xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết đề xuất, kiến nghị tại Phụ lục 14 kèm theo.

3. Đối với các cơ sở GDNN

- Tăng cường phối hợp các ngành, các cấp như: Phòng LĐ-TB&XH, Phòng GD&ĐT, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị có liên quan và UBND cấp

xã trong công tác đào tạo nghề, chú trọng công tác GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT vào học nghề.

- Chủ động rà soát các ngành, nghề không còn phù hợp tình hình và điều kiện thực tế ở địa phương, có kiến nghị điều chỉnh hoặc bãi bỏ.

- Chú trọng công tác đào tạo nghề theo chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; sử dụng hiệu quả trang thiết bị được đầu tư, trang cấp cho việc giảng dạy; không sử dụng tài sản, trang thiết bị được trang cấp để sử dụng vào mục đích giảng dạy, liên kết đào tạo ngoài quy định hoặc hoạt động khác ngoài phạm vi được phép.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, sửa chữa đối với trang thiết bị hư hỏng nhẹ để tiếp tục sử dụng; chủ động lập hồ sơ, thủ tục đề nghị thanh lý đối với các trang thiết bị đã lỗi thời, hư hỏng nặng không còn sử dụng được.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát, giám sát về chất lượng giáo dục của cơ sở GDNN gắn với GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT từ năm 2018 đến nay trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan **báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị gửi về Ban VH-XH tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025** để báo cáo đại biểu HĐND Tỉnh biết theo luật định./.

Nơi nhận:

- TT/HĐND, UBND, BTT UBMTTQVN Tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban của HĐND Tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH, GD&ĐT;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh;
- Văn phòng UBND Tỉnh;
- Trường Trung cấp: Hồng Ngự, Tháp Mười, Thanh Bình;
- Trung tâm GDNN cấp huyện;
- TT/HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND (PMT).

TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN

Đoàn Duy Thùy Ngạn